

A kayaker in a red kayak is navigating a turbulent white-water rapids. The kayaker is wearing a helmet and a life jacket, and is using a red paddle. The water is churning and white with foam. In the background, there are large, light-colored rocks. The overall scene is one of intense action and challenge.

Giữ Vững Niềm Tin
A Sincere Faith

Đa-ni-ên Daniel 1:8-21

Giữ Vững Niềm Tin – A Sincere Faith

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God

2. Chúa Tỏ Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness

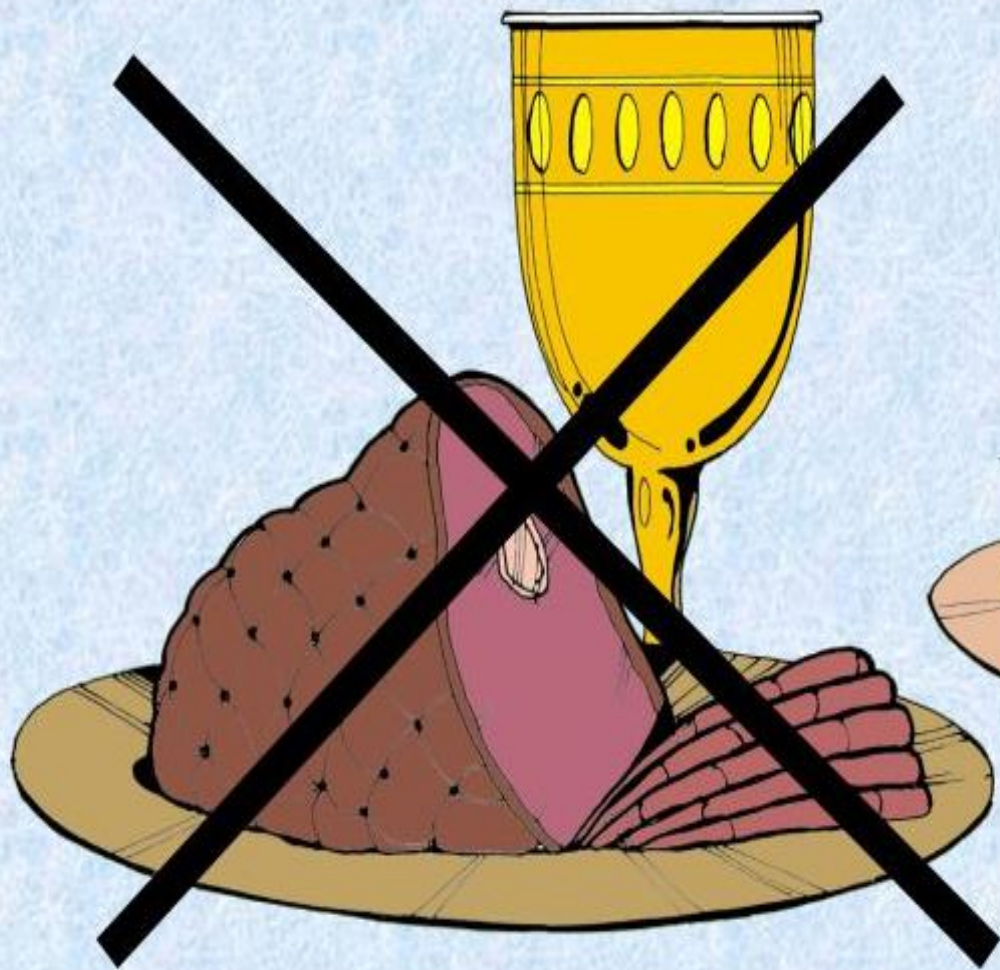
1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God 1:8-13

- **Lời yêu cầu của Đa-ni-ên – Request Made (1:8)**

*Vả, Đa-ni-ên quyết định trong lòng rằng **không chịu ô uế** bởi đồ ngon vua ăn và rượu vua uống, nên cầu xin người làm đầu hoạn quan để đừng bắt mình phải **tự làm ô uế**.*

*Daniel determined that he would **not defile** himself with the king's food or with the wine he drank. So he asked permission from the chief official not to **defile himself**.*



- Vui lòng hòa mình vào nếp sống người chung quanh, nhưng không sẵn sàng đánh mất niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu
- Vui lòng phục vụ để mang lại sự tốt đẹp cho cộng đồng, nhưng không sẵn sàng pha loãng niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God 1:8-13

- **Đa-ni-ên bị từ chối** - Request was rejected (1:9-10)

Đức Chúa Trời khiến Đa-ni-ên được ơn và thương xót trước mặt người làm đầu hoạn quan.

God had granted Daniel favor and compassion from the chief official,

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God 1:8-13

- **Đa-ni-ên bị từ chối** Request was rejected (1:9-10)

10 Người làm đầu hoạn quan bảo Đa-ni-ên rằng: Ta sợ vua, là chủ ta, đã chỉ định đồ ăn đồ uống của các người. Lẽ nào vua sẽ thấy mặt mày các người tiều tụy hơn những kẻ trai trẻ khác đồng tuổi với các người, và các người nộp dầu ta cho vua sao?

10 yet he said to Daniel, "My lord the king assigned your food and drink. I'm afraid of what would happen if he saw your faces looking thinner than those of the other young men your age. You would endanger my life with the king."

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God 1:8-13

- **Đa-ni-ên vẫn kiên quyết** – Daniel remained firm (1:11-13)

Đa-ni-ên bèn nói với Ham-mên-xa mà người làm đầu hoạn quan đã khiến coi sóc Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria, rằng:

So Daniel said to the guard whom the chief official had assigned to Daniel, Hananiah, Mishael, and Azariah,

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God 1:8-13

- **Đa-ni-ên vẫn kiên quyết** Daniel remained firm (1:11-13)

12 Tôi xin ông hãy thử những kẻ tôi tớ ông trong mười ngày, cho chúng tôi chỉ ăn rau uống nước.

“Please test your servants for 10 days. Let us be given vegetables to eat and water to drink.

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God 1:8-13

- **Đa-ni-ên vẫn kiên quyết** Daniel remained firm (1:11-13)

13 Sau đó, sẽ nhìn nét mặt chúng tôi với nét mặt những kẻ trai trẻ ăn đồ ăn ngon của vua; rồi ông sẽ làm cho những kẻ tôi tớ ông theo như điều ông đã thấy.

Then examine our appearance and the appearance of the young men who are eating the king's food, and deal with your servants based on what you see."

2. Chúa Tỏ Bày Sự Thành Tín

1:14-21

- **Chúa giúp họ thành công (1:14-16)**

Ham-mên-xa nhậm lời họ xin, và thử họ trong mười ngày.

He agreed with them about this and tested them for 10 days.



- Thái độ kính trọng và hòa nhã khi đề nghị những giải pháp - **Respectful and gentle attitude when proposing solutions**
- Tinh thần kiên quyết không làm theo tất cả những gì số đông làm nếu những điều đó ngược lại với sự dạy dỗ của luật pháp Chúa - **The spirit of resolute does not follow everything the majority does if it is contrary to the teaching of God's law**

2. Chúa Tở Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness 1:14-21

- **Chúa giúp họ thành công** - God helps them succeed (1:14-16)

15 Sau mười ngày, trông họ khỏe mạnh và đầy đặn hơn các thanh niên dùng thức ăn của vua

At the end of 10 days they looked better and healthier[g] than all the young men who were eating the king's food.

2. Chúa Tở Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness 1:14-21

- **Chúa giúp họ thành công (1:14-16)**

16 Vậy, Ham-nên-xa cất phần đồ ăn ngon và rượu của họ, và cho họ ăn rau.

So the guard continued to remove their food and the wine they were to drink and gave them vegetables.

* Chúa ban cho sức khỏe

“trông họ khỏe mạnh và đầy đặn”

“looked better and healthier...”

2. Chúa Tở Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness 1:14-21

- **Chúa ban cho họ ân tứ** - God gives them spiritual gifts (1:17)

*Đức Chúa Trời ban cho bốn thanh niên này **khả năng học hỏi, và hiểu biết** mọi ngành văn học và khoa học. Ngoài ra, Đức Chúa Trời còn ban cho Đa-ni-ên biết **giải nghĩa** mọi khải tượng và chiêm bao*

*God **gave** these four young men **knowledge and understanding** in every kind of literature and wisdom. Daniel also understood visions and dreams of every kind.*

- Chúa ban cho tri thức
 - khả năng học hỏi, và hiểu biết*
knowledge and understanding
 - giải nghĩa mọi khái tượng và chiêm bao*
understood visions and dreams of every kind.

2. Chúa Tở Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness 1:14-21

- **Chúa giúp họ làm chứng nhân (1:18-20)**

Đến kỳ vua định để đem họ đến, thì người làm đầu hoạn quan dắt họ đến trước mặt Nê-bu-cát-nết-sa.

At the end of the time that the king had said to present them, the chief official presented them to Nebuchadnezzar.

2. Chúa Tỏ Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness 1:14-21

- **Chúa giúp họ làm chứng nhân** - God helps them to witness (1:18-20)

19 Vua nói chuyện cùng họ; và trong hết thảy bọn họ, không thấy ai bằng Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-sa-ria; vậy họ được đứng chầu trước mặt vua.

The king interviewed them, and among all of them, no one was found equal to Daniel, Hananiah, Mishael, and Azariah. So they began to serve in the king's court.

2. Chúa Tở Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness 1:14-21

- **Chúa giúp họ làm chứng nhân** - God helps them to witness (1:18-20)

*20 Và, khi vua hỏi họ những câu hỏi về mọi sự khôn ngoan sáng suốt, thì **thấy họ giỏi hơn** gấp mười những đồng bóng và thuật sĩ trong cả nước mình*

In every matter of wisdom and understanding that the king consulted them about, he found them 10 times[h] better than all the diviner-priests and mediums in his entire kingdom...

- Đức Chúa Trời ban phước cho dân Ngài, không chỉ vì chính họ, nhưng vì lợi ích của mọi dân tộc. Ý muốn của Ngài là muôn dân muôn nước sẽ thuận phục và thờ phượng Ngài
- God blesses His people, not only for themselves, but for the benefit of all peoples. His will is that all nations will submit to and worship Him

Trong nhiều giai đoạn con dân Chúa sẽ phải đối diện với những khó khăn càng hơn, những ganh tị, những tranh chấp, khi họ được Đức Chúa Trời ban phước. Tuy vậy, giữa những thử thách đó họ luôn phải tỏa sáng để làm những chứng có thuyết phục cho giao ước cứu chuộc của Ngài

In many stages the people of God will face more difficulties, jealousy, disputes, when they are blessed by God. However, among those challenges they must always shine to make convincing evidence of His redemptive covenant

Giữ Vững Niềm Tin – A Sincere Faith

1. Giữ Lòng Trung Tín với Chúa

Stay Faithful to God

2. Chúa Tỏ Bày Sự Thành Tín

God shows His faithfulness

Prayer

Kính lạy Chúa Giê-xu Christ, Xin hướng dẫn chúng con theo gương của Da-ni-ên để thể hiện được sự khéo léo và ân sủng dưới những áp lực. Xin cho chúng con có thể theo gương Chúa, Đấng tràn đầy ân sủng và lẽ thật. Xin cho chúng con quyền năng và ân tứ để tỏ bày lẽ thật của Chúa cho những người trong vòng ảnh hưởng của chúng con. Chúng con cầu nguyện trong Danh Chúa Giê-xu Christ. Amen.

Dear Jesus Christ, Please guide us to follow the example of Daniel to show ingenuity and grace under pressure. May we follow the example of You, who is full of grace and truth. May we have the power and the gift to show the truth of God to those within our influence. We pray in the Name of Jesus Christ. Amen.